

Bản án số: 78 /2022/HSST  
Ngày 16/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thạch Thiên Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đào Thị Thu.

Ông Nguyễn Bình Thái.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Lua – thư ký TAND huyện Tiên Du

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở TAND huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2022/TLST-HS ngày 13/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86 /2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng D, sinh năm 1985.

NĐKHKT: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1958, làm ruộng.

Con bà Đặng Thị D, sinh năm 1959 – Làm ruộng.

Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột. Bị cáo là con thứ ba.

Có vợ Đinh Thị Th, sinh năm 1986 (làm ruộng).

Con: Có 03 con, lớn sinh 2006, nhỏ sinh 2018.

Tiền án: Có 02 tiền án

+ Tại bản án số 145/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù và phạt bổ sung 5.000.000đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1, 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2017.

+ Tại bản án số 69/2018/HSST ngày 18/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù và phạt bổ sung 5.000.000đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1,5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong ngày 14/7/2020 (đã nhận định là tái phạm).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1986. Vắng mặt.

ĐC: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại phòng 501, quán Karaoke B do anh Lại Trọng C làm chủ, Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã Hoàn Sơn bắt quả tang đối tượng Nguyễn Đăng D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang thu giữ gồm:

- Thu tại mặt nền nhà gầm ghế chỗ D đang ngồi có 02 túi nylon màu trắng, trong đó có 01 túi chứa 02 viên nén màu trắng xám và 01 túi chứa 15 viên nén hình tròn màu hồng. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong 02 túi nylon chứa chất ma túy trên vào phong bì thư ký hiệu M1.

- Thu tại sườn ghế bên trái của D đang ngồi có 01 ví giả da màu nâu, bên trong có 17 túi nylon màu trắng, trong đó có 01 túi nylon màu trắng kích thước (9x6) cm, bên trong có 13,5 viên nén màu hồng; 02 túi kích thước (4x6)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 14 túi nylon màu trắng đều có kích thước (3x3,5) cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong 17 túi nylon chứa chất ma túy trên vào phong bì thư ký hiệu M2.

- Thu tại lòng bàn tay phải của D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax màu trắng đen trong gấn thẻ sim.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định số viên nén màu hồng, chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu M1, M2. Tại kết luận giám định số: 80/KLGĐMT-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- 02 (hai) viên nén màu trắng - xám bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,8197 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA.

- 15 (mười lăm) viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 1,2995 gam; Là ma túy; Loại ma túy Methamphetamine.

- 13 (mười ba) viên nén màu hồng và  $\frac{1}{2}$  viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 6,3755 gam; Là ma túy; Loại ma túy MDMA.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong túi nylon kích thước (4x6)cm có viền kẻ màu đỏ trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 2,9615 gam; Là ma túy; Loại ma túy Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon màu trắng có kích thước (4x6)cm và 14 túi nylon màu trắng đều có kích thước (3x3,5)cm trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 7,7889 gam; Là ma túy; Loại ma túy Ketamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du cũng như tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Đăng D khai nhận:

Nguyễn Đăng D là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2014, để đáp ứng nhu cầu của bản thân D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

Buổi tối ngày 22 tháng 12 năm 2021, D đi xe Taxi của một thanh niên lạ mặt từ xã Tri Phương ra khu vực Đền Đô, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn để tìm mua ma túy. Tại đây, D đã hỏi và mua được 19 túi nylon màu trắng bên trong có chứa chất ma túy tổng hợp “keo, ke, đá, ngựa” của một thanh niên lạ mặt đang đứng ở rìa đường với tổng số tiền là 10.000.000đ. Khi mua, tất cả các túi ma túy này đều được đựng trong 01 ví giả da màu nâu. Sau đó, D tiếp tục đi taxi về ở thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh và bỏ túi ma túy ra để

kiểm tra thì thấy trong đó có 01 túi chứa 02 viên ma túy kẹo, màu trắng – xám; 01 túi chứa 15 viên ma túy kẹo hình tròn, màu hồng; 01 túi chứa 15 viên ma túy ngựa hình tròn, màu hồng; 01 túi ma túy đá, dạng tinh thể màu trắng; 15 túi chứa chất ma túy ke, dạng tinh thể màu trắng. Đến sáng ngày 23 tháng 12 năm 2021, D đã sử dụng hết 1,5 viên ma túy kẹo màu hồng bên trong túi nylon chứa 15 viên ma túy kẹo. Sau khi sử dụng xong, D cất 19 túi ma túy này vào trong ví giả da rồi để vào trong túi áo ngực phía trong bên trái D đang mặc. Khoảng hơn 22 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2021, khi D đang đi xe taxi đến xã Hoàn Sơn thì có anh Trịnh Trọng Đông gọi điện thoại nhờ D tìm hộ quán hát Karaoke để Đông và bạn đến hát. Sau đó, D thấy quán Karaoke B ở thôn Đông, xã Hoàn Sơn có hoạt động thì gọi điện thoại báo cho Đông. Do không có xe, Đông nhờ D đi taxi về đón Đông cùng với Nguyễn Như Trung, Phạm Ngọc Chi. Trên đường đi, D có gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Chinh bảo Chinh đến hát cùng. Khi nhóm của D vào trong quán, D đặt vấn đề thuê phòng hát với anh Nguyễn Hữu Minh Quân là người trông coi quán Karaoke đồng thời nhờ anh Quân gọi cho 02 nhân viên phục vụ hát, Quân đồng ý và hướng dẫn lên phòng 501 ở tầng 5. Sau đó, Quân gọi điện thoại cho anh Vy Văn Tiệp, bảo Tiệp cho 02 nhân viên đến để phục vụ khách hát. Một lúc sau, Tiệp đi xe mô tô chở Hoàng Thị Trênh và Thào Thị Dí, đến quán Karaoke B để cùng hát. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi D, Đông, Trung, Chi, Chinh, Trênh, Dí đang hát thì có lực lượng Công an vào kiểm tra. Do lúc này D sợ bị phát hiện việc mình cất giấu ma túy trong người nên đã dùng tay phải lấy ví giả da có chứa các túi ma túy trong túi áo ngực phía trong bên trái của D đang mặc ra để ở sườn ghế phía bên trái của D. Trong khi rút ví ra, D đã làm rơi 02 túi nylon chứa chất ma túy xuống nền nhà nên dùng chân gạt 02 túi này vào trong gầm ghế. Khi D lấy chiếc ví để ở sườn ghế, làm rơi 02 túi nylon xuống nền nhà đồng thời gạt 02 túi vào gầm ghế thì có Trênh, Trinh, Dí nhìn thấy. Cơ quan Công an lập biên bản bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Cáo trạng số 42/CT - VKSTD ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n,o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D khai nhận như nội dung bản cáo trạng là đúng. Bản thân bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm có 7,1952 gam ma túy, loại MDMA, 4,261 gam Methamphetamine, 7,7889 gam Ketamine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Du bắt quả tang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Đinh Thị Th vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ thể hiện:chị là vợ bị cáo D, bản thân D có sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax đó là điện thoại thuộc sở hữu hợp pháp của chị, chị không biết D sử dụng chiếc điện thoại kể trên liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Chị đề nghị được xin lại chiếc điện thoại kể trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 42/CT- VKSTD ngày 12/4/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm n;o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng D từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định, 01 ví giả da màu nâu thu được của D. Trả lại chị Th 01 điện thoại di động Iphone Xsmax (đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại phòng 501 thuộc quán Karaoke B, Nguyễn Đăng D đã có hành vi tàng trữ trái phép 7,1952 gam ma túy, loại MDMA, 4,261 gam Methamphetamine, 7,7889 gam Ketamine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Du bắt quả tang.

Trong vụ án này, bị cáo D đã có hành vi tàng trữ 03 loại ma túy đó là MDMA, Methamphetamine và Ketamine (cả 03 loại ma túy kể trên có trọng lượng đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy). Mặt khác, bị cáo D phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm (tại bản án số 69/2018/HSST ngày 18/4/2018 của TAND huyện Tiên Du đã xác định D là tái phạm). Do vậy, VKSND huyện Tiên Du truy tố bị cáo với tình tiết định khung được quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 BLHS là phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra hành vi của bị cáo gây khó khăn trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cộng đồng và là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo, phòng ngừa chung

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo đã 02 lần bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích) nay lại phạm tội liên quan đến ma túy. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo bị truy tố với tình tiết định khung tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, không vì mục đích vụ lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật. Đối với 01 chiếc ví giả da màu nâu thu được của bị cáo. Đây là chiếc ví đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy về giá trị và giá trị sử dụng không còn nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone Xsmax thu được của bị cáo. Xét đây là tài sản riêng của chị Th (vợ bị cáo), bản thân chị Th không biết việc bị cáo sử dụng điện thoại liên quan đến việc phạm tội và chị Th có nguyện vọng được trả lại chiếc điện thoại kể trên nên cần trả lại chị Th là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án:

- Đối với Trịnh Trọng Đông, Nguyễn Như Trung, Phạm Ngọc Chi, Nguyễn Thị Chinh, Hoàng Thị Trênh và Thảo Thị Dí: Quá trình điều tra xác định những người kể trên không biết việc D cất giấu ma túy trong người do vậy Cơ quan điều tra giáo dục nhắc nhở là phù hợp.

- Đối với anh Lại Trọng Cường, ông Nguyễn Hữu Tiệp (là quản lý quán Karaoke B) và Nguyễn Hữu Minh Quân là người được ông Tiệp nhờ trông coi quán, cho nhóm D thuê phòng hát: Quá trình điều tra xác minh, anh Cường, ông Tiệp và anh Quân không biết việc D mang ma túy lên phòng hát do vậy Cơ quan điều tra giáo dục, nhắc nhở đối với anh Cường, ông Tiệp và anh Quân.

- Đối với thanh niên bán ma túy cho D: Qua lời khai của D không đủ căn cứ để xác định con người cụ thể do vậy khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Quá trình bắt quả tang, qua test xác định D dương tính với ma túy, Cơ quan Công an huyện Tiên Du đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với D bằng hình thức cảnh cáo.

Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Căn cứ điểm n,o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng D 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2021. Tạm giam bị cáo Nguyễn Đăng D 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.
3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định, 01 ví giả da màu nâu thu được của D. Trả lại chị Thảo 01 điện thoại di động Iphone Xsmax (đã qua sử dụng).
4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt kết quả bản án vắng mặt.

**Nơi nhận;**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thạch Thiên Hà**